

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 04/2025/DSST.

Ngày: 15/5/2025.

V/v “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”

Công ty Cổ phần MBN Jupiter – Hiếu.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Chung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ái Tân.

Bà Trương Thị Lệ Chi

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Cúc Phương - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng N – KSV.

Ngày 15/5/2025, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 44/2024/TLST - DS ngày 12 tháng 6 năm 2024 về “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXX-DS ngày 01 tháng 4 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2025/QĐST - DS ngày 18 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty Cổ phần M.

Địa chỉ: Tầng A, Tòa nhà C, số B phố T, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Anh T – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Đinh Duy D – Chuyên viên xử lý nợ. Văn bản ủy quyền số: 3203/2025/UQ – XLN- JUPITER ngày 01/4/2025.

2. Bị đơn: Anh Lê Khánh H, sinh năm 1991.

Trú tại: Thôn C, xã V, huyện V, Quảng Trị. Vắng mặt

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị Diệu H1, sinh năm 1994.

Trú tại: C, thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện ngày 04/6/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Công ty TNHH M1 trình bày: Ngày 30/6/2023 Công ty TNHH M1 (Viết tắt GalaxyDT) và Ngân hàng TMCP V (Viết tắt V1) đã ký kết hợp đồng mua bán nợ số 3-30/6/2023/GLX – VPB và phụ lục đính kèm theo đó V1 đồng ý bán và GalaxyDT đồng ý mua các khoản nợ của khách hàng vay là ông Lê Khánh H bao gồm các khoản nợ gốc, nợ lãi, nợ quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài

chính khác nếu có phát sinh theo các hợp đồng tín dụng/Hợp đồng vay mà ông Lê Khánh H đã ký kết với V1, cụ thể như sau:

Theo Hợp đồng cho vay số LN2202195231173 ngày 04/3/2022 và phụ lục kèm theo với các nội dung như sau:

- Số tiền vay : **650.000.000 đồng**
- Mục đích sử dụng vốn: Thanh toán tiền mua xe ô tô.
- Thời hạn vay: 96 tháng.
- Các kỳ hạn trả nợ: Lãi trả và gốc vào ngày mùng 05 hàng tháng.
- Lãi suất trong hạn: 9%/năm lãi suất này cố định trong vòng 12 tháng kể từ ngày giải ngân. Hết thời hạn 12 tháng, lãi suất cho vay trong hạn được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/lần vào các ngày 01/1; 01/4; 01/7 và 01/10 hàng năm, mức điều chỉnh và kỳ điều chỉnh được quy định trong hợp đồng cho vay và các văn kiện tín dụng khác

- Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn.
- Phạt chậm trả lãi theo quy định trong hợp đồng cho vay.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay nêu trên là xe ô tô PEUGEOT 2008GT số khung RN2USHNL VNM076655, số máy 1821048PSA10XVDPHN08, biển kiểm soát: 74A – 173. 63, thuộc sở hữu của ông Lê Khánh H và bà Trần Thị Diệu H1 thế chấp theo hợp đồng thế chấp số LN2202195231173 ngày 04/3/2022 đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông Lê Khánh H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 05/10/2022 nên toàn bộ khoản nợ đã chuyển sang quá hạn kể từ ngày 05/10/2022 và phải chịu mức lãi suất quá hạn theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Công ty TNHH M1 đề nghị Tòa án giải quyết các nội dung sau:

1. Buộc ông Lê Khánh H thanh toán cho Công ty TNHH M1 toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền lãi chậm trả và các khoản phát sinh liên quan theo hợp đồng tín dụng, khế ước nhận nợ tính đến ngày 26/12/2023 là 808.081.420 đồng. Trong đó nợ gốc 617.829.322 đồng, nợ lãi 190.252.098 đồng.

2. Tiếp tục tính lãi theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

3. Công ty TNHH M1 có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Công ty cụ thể xe ô tô PEUGEOT 2008GT số khung RN2USHNL VNM076655, số máy 1821048PSA10XVDPHN08, biển kiểm soát: 74A – 173. 63, thuộc sở hữu của ông Lê Khánh H và bà Trần Thị Diệu H1 thế chấp theo hợp đồng thế chấp số LN2202195231173 ngày 04/3/2022 đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Ngày 14/11/2024 Tòa án nhân huyện V, Quảng Trị nhận được Văn bản số 0511/2024/CV – XLN – JUPITER ngày 12/11/2024 của Công ty Cổ phần M về việc kế thừa quyền và nghĩa vụ đối với khoản nợ của ông Lê Khánh H tại V1, Văn bản ủy quyền; Ngày 13/12/2024 nhận được Hợp đồng mua bán nợ số: 09/HĐMBN/ GALAXY – JUPITER ký ngày 12/7/2024 và Phụ lục 02 với nội dung: Bên bán nợ Công ty TNHH M1, bên mua nợ Công ty Cổ phần M:

Điều 1. Chi tiết khoản nợ mua bán:

1.1 Khoản nợ của khách hàng Lê Khánh H được mua bán theo hợp đồng mua bán nợ số 09/HĐMBN/ GALAXY – JUPITER ký ngày 12/7/2024.

Số hợp đồng tín dụng	Số KUNN	Tên khách hàng	Địa chỉ khách hàng
LN2202195231173 ngày 04/3/2022		Lê Khánh Hiếu	Thôn Cổ Mỹ, xã Vĩnh Giang, huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị

1.2 Địa chỉ khách hàng được ghi nhận theo thông tin trên hợp đồng tín dụng đã ký.

1.3 Dư nợ gốc, nợ lãi được xác định cho thời điểm hợp đồng mua bán nợ có hiệu lực là ngày 12/7/2024.

Điều 2: Chi tiết tài sản bảo đảm:

Chi tiết về tài sản bảo đảm và biện pháp bảo đảm của khoản nợ khách hàng Lê Khánh H được mua bán theo hợp đồng mua bán nợ số 09/HĐMBN/ GALAXY – JUPITER ký ngày 12/7/2024.

TT	TÊN TSBD	Hợp đồng thế chấp	Chủ sở hữu
01	là xe ô tô PEUGEOT 2008GT số khung RN2USHNL VNM076655, số máy 1821048PSA10XVDPHN08, biển kiểm soát: 74A – 173. 63	LN2202195231173 ngày 04/3/2022	ông Lê Khánh Hiếu và bà Trần Thị Diệu Hằng

Tính đến ngày 15/5/2025 anh Lê Khánh H còn nợ số tiền gốc phải trả **609.379.806** đồng, tiền lãi **272.177.868** đồng và tiền phạt **43.272.398** đồng. Nay Công ty Cổ phần M yêu cầu Tòa án buộc anh Lê Khánh H phải trả cho Công ty tổng số tiền **924.830.072** (Chín trăm hai mươi tư triệu tám trăm ba mươi nghìn không trăm bảy mươi hai) đồng.

* Bị đơn ông Lê Khánh H đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng ông H không hợp tác, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông H không đến Tòa án làm việc nên không có lời khai tại Tòa án.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Diệu H1 đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng và đã có bản trình bày xin vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, Quảng Trị tham gia phiên tòa:

+ Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án: Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định tại Điều 203 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về xét xử sơ thẩm.

+ Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai đối với việc xét xử nhưng vắng mặt không rõ lý do, không đến tham gia phiên tòa xem như

từ bỏ quyền và nghĩa vụ chứng minh của mình. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử như sau: Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 365; Điều 463; Điều 465; Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 16 Điều 4, khoản 2 Điều 91, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần M

- Buộc ông Lê Khánh H cho Công ty Cổ phần M số tiền tạm tính đến ngày 15/5/2025 là 924.830.072. Trong đó: Nợ gốc: 609.379.806 đồng; Nợ lãi trong hạn: 272.177.868 đồng; Nợ lãi quá hạn: 43.272.398 đồng. Ngoài ra, ông Lê Khánh H còn phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền lãi trên số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số: LN2202195231173 ngày 04/3/2022 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ

- Không chấp nhận đối với yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Công ty cụ thể xe ô tô PEUGEOT 2008GT số khung RN2USHNL VNM076655, số máy 1821048PSA10XVDPHN08, biển kiểm soát: 74A – 173. 63, thuộc sở hữu của ông Lê Khánh H và bà Trần Thị Diệu H1 thể chấp theo hợp đồng thế chấp số LN2202195231173 ngày 04/3/2022.

2. Về án phí: Buộc ông Lê Khánh H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: Căn cứ đơn khởi kiện của nguyên đơn đề ngày 04/6/2024, tài liệu chứng cứ trong vụ án, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh xác định quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn cư trú tại thôn C, xã T, huyện V, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Lê Khánh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt. Tòa án căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[3] Về nội dung: Hợp đồng tín dụng số LN2202195231173 ngày 04/3/2022, được ký kết giữa Ngân hàng TMCP V và ông Lê Khánh H thỏa mãn các điều kiện có hiệu lực của giao dịch dân sự theo quy định của giao dịch dân sự nói chung cũng như các điều kiện có hiệu lực của hợp đồng tín dụng theo quy định của luật tổ chức tín

dụng nói riêng, là giao dịch hợp pháp, có giá trị bắt buộc với các bên tham gia giao dịch.

Hợp đồng mua bán nợ giữa Công ty TNHH M1 và Ngân hàng TMCP V đã ký kết hợp đồng mua bán nợ số 3-30/6/2023/GLX – VPB và phụ lục đính kèm theo đó V1 đồng ý bán và GalaxyDT đồng ý mua các khoản nợ của khách hàng vay là ông Lê Khánh H bao gồm các khoản nợ gốc, nợ lãi, nợ quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác nếu có phát sinh theo các hợp đồng tín dụng/Hợp đồng vay mà ông Lê Khánh H đã ký kết với V1 có hiệu lực theo quy định của pháp luật.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án nguyên đơn cung cấp Hợp đồng mua bán nợ số: 09/HĐMBN/ GALAXY - JUPITER ký ngày 12/7/2024 và Phụ lục 02 với nội dung: Bên bán nợ Công ty TNHH M1, bên mua nợ Công ty Cổ phần M; hợp đồng trên đảm bảo điều kiện có hiệu lực của hợp đồng. Căn cứ vào khoản 4 Điều 74 BLTTDS về việc kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh thông báo cho các đương sự được biết Công ty Cổ phần M là nguyên đơn kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của Công Ty mua bán nợ Galaxy trong vụ án dân sự thụ lý số: 44/2024/TB – TLVA ngày 12 tháng 6 năm 2024 về việc: “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ông Lê Khánh H vi phạm nghĩa vụ trả nợ trả nợ gốc và lãi đã được thỏa thuận và cam kết trong hợp đồng tín dụng từ ngày 05/10/2022. Vì vậy, nguyên đơn có quyền thu hồi ngay toàn bộ dư nợ còn lại của bên vay. Chính vì vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc bị đơn ông Lê Khánh H trả số tiền tính đến ngày 15/5/2025 là **924.830.072** (Chín trăm hai mươi tư triệu tám trăm ba mươi nghìn không trăm bảy mươi hai) đồng đồng. Trong đó: Nợ gốc: **609.379.806** đồng; Nợ lãi trong hạn: **272.177.868** đồng; tiền phạt **43.272.398** đồng.

Kể từ ngày 16/5/2025, ông Lê Khánh H còn phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền lãi trên số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số: LN2202195231173 ngày 04/3/2022 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Đối với yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Công ty cụ thể xe ô tô PEUGEOT 2008GT số khung RN2USHNL VNM076655, số máy 1821048PSA10XVDPHN08, biển kiểm soát: 74A – 173. 63, thuộc sở hữu của ông Lê Khánh H và bà Trần Thị Diệu H1 thế chấp theo hợp đồng thế chấp số LN2202195231173 ngày 04/3/2022 đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa nguyên đơn không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ gì khác và trình bày xe ô tô PEUGEOT 2008GT số khung RN2USHNL VNM076655, số máy 1821048PSA10XVDPHN08, biển kiểm soát: 74A – 173. 63, thuộc sở hữu của ông Lê Khánh H và bà Trần Thị Diệu H1 đang bị tạm giữ trong một vụ án khác và theo như biên bản làm việc ngày 19/02/2025 giữa Công ty Cổ phần M và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H thì hiện nay xe ô tô PEUGEOT 2008GT số khung RN2USHNL VNM076655, số máy 1821048PSA10XVDPHN08, biển kiểm soát: 74A – 173. 63, thuộc sở hữu của ông Lê Khánh H và bà Trần Thị Diệu H1 đang là tang vật của vụ án Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản xảy ra

ngày 10/4/2024 tại T, N, Hà Nội, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đang tạm giữ để phục vụ điều tra chưa giải quyết, khi nào có kết quả sẽ giải quyết thành một vụ án khác. Do đó không có cơ sở chấp nhận yêu cầu tuyên Công ty Cổ phần M có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm để thu hồi nợ được.

[4] Về án phí: Ông Lê Khánh H phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 117; Điều 463; Điều 465; Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần M - Buộc ông Lê Khánh H trả cho Công ty Cổ phần M số tiền tính đến ngày 15/5/2025 là **924.830.072** (Chín trăm hai mươi tư triệu tám trăm ba mươi nghìn không trăm bảy mươi hai) đồng. Trong đó:

Nợ gốc: : **609.379.806** đồng.

Nợ lãi trong hạn: **272.177.868** đồng;

Tiền phạt **43.272.398** đồng đồng.

Kể từ ngày 16/5/2025, ông Lê Khánh H còn phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền lãi trên số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay số: LN2202195231173 ngày 04/3/2022 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ.

2. Bác phần khởi kiện yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Công ty cụ thể xe ô tô PEUGEOT 2008GT số khung RN2USHNL VNM076655, số máy 1821048PSA10XVDPHN08, biển kiểm soát: 74A – 173. 63, thuộc sở hữu của ông Lê Khánh H và bà Trần Thị Diệu H1 thể chấp theo hợp đồng thế chấp số LN2202195231173 ngày 04/3/2022.

3. Về án phí: Buộc ông Lê Khánh H phải chịu 39.744.902 (Ba mươi chín triệu bảy trăm bốn mươi bốn nghìn chín trăm linh hai) đồng án phí DSST.

Hoàn trả cho Công ty TNHH M1 số tiền tạm ứng án phí là 17.239.000 (Mười bảy triệu hai trăm ba mươi chín nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu số 0000289 ngày 11/6/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- TAND tỉnh QT;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKS huyện Vĩnh Linh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Linh;
- Những người TGTT;
- Lưu.

Hoàng Văn Chung